TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HS - ST
Ngày 20 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Ông Nguyễn Như Tạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2019/TLST – HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức K, sinh năm 1990 tại tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: Bon Mê Ra, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đắc V, sinh năm 1946 và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Hứa Thị N, sinh năm 1994 và có 01 con, sinh năm 2017. Bị bắt tạm giam từ ngày 23 – 10 – 2019 – *Có mặt.*

2. *Người bị hại:* Anh Nguyễn Quốc L, sinh năm 1970 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 07, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Nguyễn Trí D, sinh năm 1987 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lê Hùng C, sinh năm 1985 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 02, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Anh Trịnh Quang H, sinh năm 1973 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 01, xã W, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

4. *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 04, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức K sống lang thang không có nơi ở nhất định. Khoảng 08 giờ ngày 21/10/2019, K đi bộ từ ngã ba "Đồi thông" thuộc xã W theo đường Quốc Lộ 14 về hướng thị trấn K, huyện Đ. Khi đi bộ đến cây xăng dầu số 34, thuộc thôn 10, xã W, K nhìn thấy bên phải đường có một con đường bê tông nên đã rẽ vào, tại đây K nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu MAYESTY, BKS 47H3-8484 của anh Nguyễn Q để bên lề đường để đi cắt cỏ, thấy không có người trông coi nên K nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe. Để lấy được chiếc xe K dùng chiếc tuốc nơ vít mang theo bên người tháo chiếc mặt nạ phía trước của xe ra, rồi rút giắc cắm ổ khóa điện và điều khiển xe chạy về hướng đường đập "Châu Giang" thuộc xã K, huyện Đ. Trên đường đi sợ bị phát hiện nên K đã dừng xe lại, tháo chiếc yếm xe vứt lại bên bãi cỏ, bẻ cong biển số xe để tiếp tục bỏ chạy thì bị Công an xã W, huyện Đ phát hiện và đưa về trụ sở Công an xã làm việc. Tại đây, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLHDĐG ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk R'lấp kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu MAYESTY, BKS 47H3-8484, tại thời điểm chiếm đoạt là 2.000.000đ.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức K còn khai nhận, trước đó đã thực 01 vụ trộm cắp khác, có nội dung như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 13/10/2019, K đi bộ đến nhà anh Nguyễn Trí D ở thôn 11, xã N, huyện Đ chơi. Khi đến nơi không thấy có ai ở nhà, cửa cổng và cửa nhà đóng nhưng không khóa nên K mở cửa đi vào nhà lấy trộm 01 xe mô tô, loại xe tay ga nhãn hiệu EXCEL, BKS 48F7-8416 *(đang còn chìa khóa cắm trên xe)*; 01 máy cắt sắt nhãn hiệu ASAK và 02 bình gas, loại SAIGON PETRO *(đang còn nhiên liệu bên trong).* Sau khi lấy được các tài sản, K chở 02 bình gas đến bán cho anh Lê Hùng C tại thôn 02, xã N lấy 1.000.000đ, chiếc máy cắt sắt mang đến cầm cho anh Trịnh Quang H tại thôn 01 xã W lấy 200.000đ. Còn chiếc xe mô tô BKS 48F7-8416 K sử dụng làm phương tiện đi lại được 03 ngày, khi đang đổ xăng tại cây xăng Minh Khoa thuộc xã N thì bị anh Nguyễn Văn L phát hiện cùng người dân truy đuổi nên K bỏ xe lại chạy thoát. Anh L trình báo sự việc và giao lại chiếc xe cho Công an xã N, huyện Đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KLHDĐG ngày 28/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk R'lấp kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu EXCEL, BKS 48F7-8416 là 1.500.000đ; chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu

ASAK là 2.160.000đ; 02 bình gas xám, loại SAIGON PETRO *(có nhiên liệu bên trong)* là 1.080.000đ. Tổng giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 4.740.000đ.

Ngoài ra trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn L còn có đơn tố cáo, vào ngày 16/7/2019 Nguyễn Đức K đến nhà anh L ở thôn 4, xã N chơi, sau đó lấy trộm của anh L 2.000.000đ và 01 máy cắt sắt. Quá trình điều tra K không thừa nhận hành vi của mình, không có căn cứ để xác định K là người lấy trộm các tài sản trên của anh L, do đó không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 03/Ctr-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Nguyễn Đức K về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức K từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 05 tháng 12 năm 2019, trả lại cho Nguyễn Quốc L chiếc xe mô tô BKS 47H3-8484, nhãn hiệu MAYESTY; anh Nguyễn Trí D chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCEL, BKS 48F7-8416, chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu ASAK và 02 bình gas xám chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 ví da màu nâu, 01 áo khoác vải màu đen và 01 thẻ ATM là tài sản của bị cáo K không liên quan đến việc phạm tội, do vậy ngày 05/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp lập biên bản trả lại cho chị Hứa Thị N *(là vợ của bị can K)* quản lý, bảo quản.

- Tịch thu tiêu hủy chiếc tuốc nơ vít là công cụ bị cáo K dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức K không có ý kiến và bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13 tháng 10 năm 2019 tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Đức K lợi dụng việc không có người trông coi, bảo quản tài sản nảy sinh ý định trộm cắp nên đã có đã hành vi lén lút vào nhà anh Nguyễn Trí D trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiện EXCEL, 01 máy cắt sắt nhãn hiệu ASAK và 02 bình ga loại SAIGON PETRO, có tổng giá trị 4.740.000đồng. Ngoài ra vào ngày 21 – 10- 2019 tại thôn 10, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông Nguyễn Đức K tiếp tục trộm cắp của anh Nguyễn Quốc L 01 xe mô tô nhãn hiệu MAYESTY, trị giá 2.000.000đ. Tổng giá trị hai lần Nguyễn Đức K trộm cắp là 6.740.0000đ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức K đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vị của bị cáo gây ra có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Do bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

[5]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặc khác cha đẻ bị cáo ông Nguyễn Đắc V là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[6]. *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 05 tháng 12 năm 2019, trả lại cho Nguyễn Quốc L chiếc xe mô tô BKS 47H3-8484, nhãn hiệu MAYESTY; anh Nguyễn Trí D chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCEL, BKS 48F7-8416, chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu ASAK và 02 bình gas xám là chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận ngày 05/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'lấp lập biên bản trả lại 01 ví da màu nâu, 01 áo khoác vải màu đen và 01 thẻ ATM là tài sản của bị cáo K không liên quan đến việc phạm tội cho chị Hứa Thị N *(là vợ của bị can K)* quản lý, bảo quản.

Tịch thu tiêu hủy chiếc tuốc nơ vít là công cụ bị cáo K dùng vào việc phạm tội.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, r s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K 01 *(Một)* tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 23 – 10 – 2019).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 05 tháng 12 năm 2019, trả lại cho Nguyễn Quốc L chiếc xe mô tô BKS 47H3-8484, nhãn hiệu MAYESTY; anh Nguyễn Trí D chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCEL, BKS 48F7-8416, chiếc máy cắt sắt nhãn hiệu ASAK và 02 bình gas xám là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy chiếc tuốc nơ vít là công cụ bị cáo K dùng vào việc phạm tội *(có đặc điểm như biên bản thu giữ vật chứng).*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án

có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Ửng